CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG
LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng Sơn, ngày 31 tháng 03 năm 2016

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH 2015
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ 2016

I. Kiểm điểm, đánh giá tình hình chung về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015

- Năm 2015 vẫn là một năm đầy thách thức đối với toàn nền kinh tế nói chung và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nói riêng. Ngành sản xuất xi măng vẫn chưa thoát khỏi tình trạng lượng cung luôn lớn hơn cầu dẫn đến sự cạnh tranh giữa các sản phẩm cùng loại trên thị trường diễn ra ngày càng gay gắt. Bên cạnh đó sự biến động về giá cả vật tư, nguyên liệu đầu vào phục vụ sản xuất như: điện, than,... đều tăng cao đã gây ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Hoạt động sản xuất kinh doanh tuy đã phần nào tạo được sự ổn định nhưng vẫn gặp một số khó khăn nhất định: Hệ thống máy móc thiết bị dây chuyền sản xuất thường xuyên bị trục trặc cần phải thay thế dần, sản lượng sản xuất mới chỉ đạt hơn 45% công suất thiết kế. Do vậy kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh đạt thấp.

Số lỗ thực hiện cả năm 2015 là 100,5 tỷ đồng, vượt 39,5% so với kế hoạch. Tăng so với năm 2014 là 18,9%. Do một số nguyên nhân chủ yếu sau:

- Chi phí lãi vay ngân hàng chiếm gần 30% giá thành sản phẩm, khấu hao lớn làm giảm hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Hệ thống máy móc thiết bị dây chuyền lò quay sau hơn 3 năm sử dụng đều đã bị mài mòn, xuống cấp, thường xuyên phải dừng hoạt động để sửa chữa lớn, số ngày dừng lò trong năm theo thống kê của Phân xưởng cơ điện lên đến 3.584 giờ (Tương đương 149 ngày bằng 5 tháng/ năm), chi phí đốt lại lò tốn kém, sản lượng sản xuất cũng vì thế không đạt chỉ tiêu kế hoạch, chỉ đạt 45,19% công suất thiết kế... cũng là nguyên nhân dẫn đến tăng lỗ cao hơn so với kế hoạch.

- Thị trường tiêu thụ nhỏ hẹp, cạnh tranh khốc liệt. để tiếp cận được với thị trường. Giá bán cần phải phù hợp, linh hoạt theo từng thời điểm. Giá bán bình quân thực hiện cả năm 2015 chỉ đạt 874.550 đồng/ tấn, đạt gần 63 % so với giá thành sản xuất sản phẩm.

- Do biến động thị trường xuất khẩu Clanhke, sản lượng Clanhke xuất bán chỉ đạt 30% so với năm 2014, Dẫn đến doanh thu giảm so với năm trước gần 15%.

Tuy còn gặp những khó khăn như trên nhưng với sự cố gắng nỗ lực của HĐQT, Ban giám đốc và toàn thể CBCNVLĐ Công ty, mọi hoạt động sản xuất kinh doanh vẫn được duy trì ổn định, hiệu quả đạt được thể hiện rõ ở việc Công ty vẫn ổn định được việc làm cho người lao động, dù còn nhiều khó khăn nhưng Công ty vẫn cố gắng trong việc nộp BHXH, BHYT, BHTN cũng như thanh toán các khoản tiền lương, bồi dưỡng độc hại, bồi

dưỡng ca 3 cho người lao động. Thu nhập bình quân bình quân của người lao động đạt 5,3 triệu đồng/ người/ tháng, vượt 13,33% so với năm 2014.

Một số chỉ tiêu thực hiện:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2014	Năm 2015	So sánh (%)
1	Giá trị sản xuất	Triệu đ	199.929	177.596	88,83
2	Sản lượng sản phẩm				
	- Xi măng	Tấn	206.688	181.867	87,99
	- Bê tông đúc sẵn	m3	2.318,37	2.319	100,04
3	Vốn điều lệ :	Triệu đ	58.389,99	58.389,99	100
	Trong đó:- Vốn nhà nước	Triệu đ	25.427,88	0	-
	- Vốn của các cổ đông	Triệu đ	32.962,11	58.389,99	-
4	Doanh thu	Triệu đ	210.949	184.469	87,45
5	Lợi nhuận	Triệu đ	(84.427)	(100.537)	119,08
6	Nộp ngân sách	Triệu đ	1.874,63	1.178,72	62,82
7	Số lao động bình quân	Người	335	286	85,37
8	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/th	4.696	5.322	113,33

II. Kiểm điểm hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Về công tác tổ chức và thực hiện Điều lệ của Công ty.

- Hội đồng quản trị Công ty bao gồm 5 thành viên, tại Đại hội cổ đông ngày 06/05/2015 đã thực hiện miễn nhiệm 01 thành viên. Trong năm 2015 đã thực hiện đúng quy chế hoạt động và Điều lệ tổ chức của Công ty, luôn luôn nắm bắt, giải quyết kịp thời và quyết định các vấn đề quan trọng sát với yêu cầu thực tế sản xuất kinh doanh, kịp thời ban hành, sửa đổi, bổ sung các quy định, quy chế giúp Công ty hoạt động có hiệu quả.

- HĐQT Công ty luôn xây dựng tinh thần đoàn kết nhất trí đảm bảo dân chủ, ngoài việc thực hiện theo Quy chế hoạt động của HĐQT đã được ban hành, mọi vấn đề lớn phát sinh đều được đưa ra bàn bạc dân chủ và quyết định tập thể.

- Trong việc chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh, HĐQT cùng Ban lãnh đạo Công ty luôn đưa ra những chính sách phù hợp, kịp thời với những diễn biến thực tế của thị trường. Do vậy mọi hoạt động sản xuất đều được duy trì ổn định, sản phẩm của Công ty được tiêu thụ đều trên thị trường.

2. Về công tác chỉ đạo sản xuất kinh doanh và đầu tư cải tạo, sửa chữa, nâng cấp dây chuyền SX:

- HĐQT đã thống nhất các phương án và yêu cầu Ban giám đốc Công ty thực hiện tốt các công tác tổ chức và điều hành sản xuất. Hàng tháng, thông qua việc họp giao ban

sản xuất để kiểm điểm, đánh giá rút kinh nghiệm, HĐQT đều xây dựng chỉ tiêu kế hoạch, giao ban giám đốc chỉ đạo điều hành một cách có hiệu quả nhất, việc triển khai thực hiện được nhất quán từ tổ đội sản xuất đến các phòng ban chuyên môn. Việc phân công được cụ thể hoá đến từng tập thể và cá nhân phụ trách trong từng lĩnh vực được giao quản lý.

- Để phát huy những tiềm lực sẵn có, nâng cấp đồng bộ dây chuyền sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, đẩy mạnh công tác tiêu thụ sản phẩm, mở rộng thị trường và cải thiện môi trường làm việc cho người lao động. HĐQT, Ban giám đốc Công ty đã quan tâm, tìm mọi biện pháp để đầu tư trang bị thêm máy móc thiết bị, dụng cụ lao động, phương tiện vận tải… Có thể nêu một số khoản chi phí đầu tư lớn như sau:

1. Đầu tư thêm 01 dây chuyền nghiền đá trong Quý I. Trị giá 1,3 tỷ đồng

2. Nhập khẩu thiết bị vật tư để hoàn thiện lắp đặt dây chuyền máy nghiền bi công suất 80 tấn/ giờ và sửa chữa lớn khác khoảng gần 8 tỷ đồng

3. Tiếp tục làm kho chứa Clanhke tổng trị giá khoảng 1,3 tỷ đồng

4. Mua sắm máy vi tính, máy phô tô cho các phòng ban chuyên môn: 85 triệu đồng

Tổng cộng các khoản chi phí trên khoảng 11 tỷ đồng

3. Thực hiện chính sách với người lao động

- HĐQT, Ban giám đốc Công ty đã chủ động phối hợp với BCH công đoàn cơ sở kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh giữa người lao động và người sử dụng lao động theo pháp luật. Thực hiện theo các Nghị quyết của Đại hội cổ động, Điều lệ và cac quy chế, quy định của Công ty., Thoả ước lao động tập thể và hợp đồng đã ký kết. Luôn trú trọng trong việc giữ ổn định công việc cho người lao động, thực hiện tốt các chế độ quyền lợi liên quan đến người lao động.

Trong công tác quản lý lao động: Đã rà soát, xắp xếp lại lao động ở các bộ phận sản xuất cho phù hợp với kỹ năng vận hành thiết bị công nghệ của dây chuyền sản xuất. Đối với các phòng ban chuyên môn, thực hiện cơ cấu, xắp xếp, tinh giản cho gọn nhẹ, bố trí các vị trí làm việc phù hợp với kỹ năng và chuyên môn của từng đồng chí nhằm thúc đẩy năng suất lao động và có hiệu quả đạt cao nhất.

Giải quyết kịp thời các khoản tiền lương cũng như các chế độ cho người lao động. Người lao động ốm đau, thai sản đều được chăm sóc bảo hiểm y tế, mọi quyền lợi đều được hưởng theo chế độ quy định.

Tóm lại: Mặc dù đã có cố gắng nỗ lực cùng tinh thần đoàn kết cao, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn còn gặp nhiều khó khăn cần phải vượt qua. Để Công ty vững bước tiếp tục hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của năm tiếp theo, toàn thể Cán bộ CNV toàn Công ty cần phải hết sức nỗ lực phấn đấu hơn nữa trong thời gian tới.

4. Tình hình chấp hành các chế độ, chính sách và pháp luật

Năm 2015 là một năm có nhiều biến động và rất khó khăn đối với Công ty. Tuy nhiên Công ty luôn luôn tuân thủ đầy đủ nghĩa vụ về thuế, quy định về an toàn vệ sinh môi trường và các chế độ, chính sách, pháp luật hiện hành. Trong năm 2015 Công ty không có quyết định xử phạt vi phạm hành chính nào liên quan đến việc chấp hành chế độ, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

5. Công tác thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp

Thực hiện theo quyết định 1325/QĐ-UBND ngày 04/08/2015 của UBND Tỉnh Lạng Sơn về phê duyệt phương án thoái vốn nhà nước tại Công ty cổ phần xi măng Lạng Sơn. Đến ngày 08/12/2015 HĐQT Công ty đã thực hiện xong công việc thoái vốn nhà nước tại đơn vị. Toàn bộ phần vốn nhà nước tại Công ty cổ phần xi măng Lạng Sơn đã được chuyển nhượng cho các nhà đầu tư khác trên sàn Upcom theo đúng quy định.

III. Phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch năm 2016:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch.

Nhận định trong năm 2016 là một năm có nhiều thách thức và khó khăn. Tình hình tiêu thụ sản phẩm ngày càng cạnh tranh khốc liệt, đồng thời vẫn là năm Công ty cần phải có thời gian củng cố, hoàn thiện về mọi công tác tổ chức, điều hành sản xuất. Do vậy các chỉ tiêu kế hoạch của Công ty dự kiến như sau:

- Sản lượng sản xuất:

1. Xi măng quy chuẩn: 200.000 tấn (*Gồm Xi măng thành phẩm:150.000 tấn + Clanhke xuất bán quy chuẩn xi măng:50.000 tấn)*

2. Bê tông đúc sẵn: 2.200 m^3

- Doanh thu: 200.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận: (90.000.000.000) đồng, Giảm lỗ 10% so với năm 2015
- Nộp ngân sách: 1.000.000.000 đồng
- Lao động bình quân: 286 người
- Thu nhập bình quân: 5.500.000 đồng/người/ tháng

2. Phương hướng đầu tư mở rộng sản xuất trong thời gian trước mắt:

- Hoàn thiện việc xây dựng, lắp đặt dây chuyền nghiền xi công suất 350.000 tấn/ năm. Nâng cao chất lượng sản phẩm, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Đa dạng hoá sản phẩm: Nghiên cứu sản xuất các sản phẩm không nung, sản phẩm vật liệu xây dựng khác như: Đá nghiền các kích cỡ, gạch không nung…

- Đẩy mạnh công tác tiếp thị, đưa sản phẩm ra thị trường ngoại tỉnh.

3. Biện pháp thực hiện:

- Tập trung chỉ đạo và triển khai kịp thời, hiệu quả Nghị quyết của Đại hội cổ đông, Nghị quyết chi tiết của HĐQT và Công ty đã đề ra. Các phân xưởng sản xuất phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch hàng tháng Công ty giao cho. Thực hiện họp giao ban định kỳ hàng tuần để việc phối hợp giữa các bộ phận được thông suốt, liên hoàn chặt chẽ, kịp thời xử lý các vấn đề cần thiết.

- Tăng cường công tác quản lý định mức vật tư, tiếp tục đào tạo nâng cao tay nghề công nhân lao động để sử dụng và vận hành thiết bị có hiệu quả, tránh lãng phí điện năng.

- Trú trọng công tác giám sát công nghệ, kỹ thuật nâng cao chất lượng sản phẩm, xây dựng thương hiệu sản phẩm và giữ vững uy tín đối với khách hàng. Linh hoạt trong tiếp thị và mở rộng thị trường.

- Toàn thể CBCNV lao động trong Công ty cùng đồng tâm, đoàn kết, gắn bó, phấn đấu thực hiện hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra năm 2016.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ và tình hình hoạt động của HĐQT năm 2016. Kính trình Đại hội xem xét, thông qua.

CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Văn Lợi

UBND TỈNH LẠNG SƠN
Công ty Cổ phần Xi măng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng Sơn, ngày tháng 5 năm 2016

BÁO CÁO
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2011- 2015
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ 2016-2020

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ **2011- 2015.**

1. Đánh giá chung về tình hình sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2011- 2015.

1.1 Đặc điểm, tình hình:

Nhiệm kỳ 2011- 2015 nền kinh tế của đất nước ta còn gặp nhiều khó khăn, do chính phủ thắt chặt tín dụng đầu tư xây dựng cơ bản trong đó tỉnh Lạng sơn đã tạm dừng đầu tư nhiều dự án lớn vì vậy đã ảnh hưởng một phần không nhỏ đến kết quả sản xuất kinh doanh của đơn vị đó là:

Lãi suất vay ngân hàng tăng cao.

Giá cả vật tư như: Điện, Than, Sắt thép, Xăng dầu có biến động lớn tăng cao so với năm trước nên đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Đơn vị phải chịu ảnh hưởng lớn sức ép cạnh tranh sản phẩm cùng loại trên thị trường ngày càng gay gắt. sản phẩm hàng hóa sản xuất ra tiêu thụ trên thị trường rất chậm đặc biệt là xi măng.

1.2 Những khó khăn về vốn cho sản xuất:

Trong nhiệm kỳ 2011- 2015 công ty vừa tập chung nguồn vốn cho sản xuất, vừa sử dụng vốn đối ứng của đơn vị để thanh quyết toán cho dự án đầu tư XDCT chuyển đổi công nghệ lò quay Nhà máy xi măng Hồng phong vì vậy năm 2011 đến 2013 công ty luôn luôn trong tình trạng khó khăn về vốn để phục vụ sản xuất kinh doanh.

1.3 Tình trạng thiết bị công nghệ:

- Dây chuyền,thiết bị máy móc của 4 máy nghiền xi măng đã cũ thường xuyên bị hỏng không đảm bảo thời gian hoạt động phục vụ sản xuất vì vậy kết quả sản xuất đến nay đôi khi chưa đáp ứng được về sản lượng xi măng phục vụ cho kinh doanh.
- Dây chuyền thiết bị sản xuất xi măng lò quay mới đưa vào hoạt động từ năm 2012 nhưng đến nay đã hỏng hóc nhiều, xuống cấp thường xuyên phải dừng sản xuất cho nên công ty luôn luôn phải cải tạo,sửa chữa mua sắm thiết bị thay thế liên tục.

1.4 Đổi mới tái cơ cấu doanh nghiệp.

Năm 2013 đứng trước những khó khăn thách thức công ty đã thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nhằm xắp xếp lại cơ cấu tổ chức, đổi mới phong cách làm việc. Thay đổi phương thức bán hàng và tiếp cận thị trường. Quá trình thực hiện sản xuất kinh doanh tuy đã phần nào được ổn định nhưng vẫn còn gặp nhiều khó khăn.

Quá trình thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp công ty đã xắp xếp,sát nhập một số các phòng,ban chuyên môn cho phù hợp với chức năng nhiệm vụ của từng cán bộ quản lý. Xắp xếp bố trí phân công công nhân theo từng phân xưởng,tổ, đội trong dây chuyền sản xuất để phù hợp đã được đào tạo. Trong

nhiệm kỳ 2011- 2015 công ty đã giải quyết chấm dứt hợp đồng lao động theo nguyện vọng của người lao động từ 372 người năm 2013 giảm còn 286 người năm 2015.

2. Kết quả về sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2011- 2015:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện				
			Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
1	Giá trị SXCN	Tr. Đ	92.739	128.318	130.938	199.929	177.596
2	Doanh thu	Tr. Đ	110.761	150.747	150.747	210.949	184.469
3	Sản phẩm chính						
	- Xi măng	Tấn	100,853	132.025	139.169	206.688	181.867
	- Bê tông đúc sẵn	m3	2.149	1.700	1.507,69	2.318,37	2.319
4	Vốn điều lệ Trong đó:Vốn nhà nước Vốn của các cổ đông	Tr. Đ Tr. Đ Tr. Đ	58.389,99 25.427,88 32.962,11	58.389,99 25.427,88 32.962,11	58.389,99 25.427,88 32.962,11	58.389,99 25.427,88 32.962,11	58.389,99 0 58.398,99
5	Nộp ngân sách NN	Tr. Đ	2.980	1.630,45	3.488,24	1.874,63	1.178,72
6	Lợi nhuận	Tr. Đ	(1.597)	(78.955)	(115.515)	(84.427)	(100.537)
7	Lao động BQ	Người	365	376	372	335	286
8	Thu nhập BB ng/th	Đồng	2.654.000	3.884.000	4.585.000	4.696000	5.322.000

3. Về công tác đầu tư xây dựng cơ bản.

Trong nhiệm kỳ 2011- 2015 mặc dù còn gặp nhiều khó khăn nhưng với sự quyết tâm vượt lên khó khăn trong nhiệm kỳ công ty đã đầu tư một số công trình quan trọng để phục vụ sản xuất kinh doanh và cải thiện điều kiện môi trường làm việc cho người lao động cụ thể:

Năm 2013: Đầu tư đồng bộ 02 máy đóng bao xi măng 8 vòi trị giá: khoảng 3,6 Tỷ đồng.

Đầu tư 01 dây chuyền nghiền đá công suất 90 m3/giờ trị giá khoảng 1,3 Tỷ đồng.

Năm 2014: Đầu tư mới 01 công đoạn nghiền xi măng công suất 350.000 Tấn/năm. Tổng mức đầu tư 74.833 triệu đồng. Đến nay đã hoàn thành với giá trị khoảng 38, Tỷ đồng.

Đầu tư 01 nhà kho chứa C.Lanh ke diện tích khoảng 3.600 m2 giá trị khoảng 2,5 Tỷ

Đầu tư 01 dây chuyền nghiền đá công xuất 90 m3/giờ trị giá khoảng 1,3 Tỷ

Năm 2015: Đầu tư 02 nhà kho chứa C.Lanh ke diện tích khoảng 3.100 m2 giá trị khoảng 2,2 Tỷ đồng.

Đầu tư 01 Nhà đóng bao xi măng kết cấu khung thép diện tích 160 m2, Giá trị khoảng 700 Triệu đồng.

Tổng kinh phí đầu tư nhiệm kỳ 2011- 2015 khoảng: 46,9 Tỷ đồng.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2011- 2015.

1, Về công tác tổ chức và thực hiện điều lệ của công ty nhiệm kỳ 2011- 2015.

Hội đồng Quản trị của Công ty bao gồm 4 thành viên. Trong nhiệm kỳ 2011- 2915 đã thực hiện theo đúng Quy chế hoạt động và Điều lệ tổ chức của Công ty, luôn luôn nắm bắt, giải quyết kịp thời và quyết định các vấn đề quan trọng sát với yêu cầu thực tế sản xuất kinh doanh, kịp thời ban hành, sửa đổi, bổ xung các quy định, quy chế giúp cho đơn vị hoạt động có hiệu quả.

Hàng tháng, HĐQT đã họp kiểm điểm chương trình công tác của từng tháng và xây dựng chỉ tiêu kế hoạch của tháng sau nhằm đánh giá rút kinh nghiệm để triển khai thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đề ra đảm bảo tốt việc quản lý chỉ đạo và điều hành có hiệu quả.

HĐQT Công ty luôn xây dựng tinh thần đoàn kết nhất chí đảm bảo dân chủ, ngoài việc thực hiện theo Quy chế hoạt động của HĐQT đã được ban hành, những khi có những vấn đề lớn thì đều đưa ra bàn bạc dân chủ và quyết định tập thể.

Trong việc chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh, HĐQT cùng tập thể Lãnh đạo Công ty đã đưa ra những chính sách phù hợp, kịp thời với những diễn biến thực tế của thị trường, do vậy sản xuất luôn được duy trì ổn định, tiêu thụ sản phẩm xi măng được tăng cao hơn về số lượng so với năm trước.

2. HĐQT chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh và ban hành các Quy chế nội bộ.

2.1 Các công tác tổ chức sản xuất và điều hành

HĐQT đã thống nhất các phương án yêu cầu Ban Giám đốc Công ty thực hiện tốt công tác tổ chức sản xuất và điều hành sản xuất. Hàng tháng có quyết định giao nhiệm vụ đến từng Phòng, Ban, Phân xưởng, Bộ phận. Phân công cụ thể cho từng tập thể và cá nhân phụ trách trong từng lĩnh vực. Thực tế trong năm qua các Phòng ban nghiệp vụ, các phân xưởng sản xuất hoạt động tương đối nhịp nhàng, hiệu quả cao.

2.2 Thực hiện, ban hành qui chế nội quy công ty.

Đến nay Hội đồng quản trị đã ban hành:

- Quy chế hoạt động của HĐQT
- Quy chế trả lương cho Cán bộ CNV trong công ty
- Quy chế tiêu thụ Xi măng
- Nội quy ATLĐ - VSLĐ
- Nội quy khen thưởng và kỷ luật
- Quy chế Quản lý chất lượng sản phẩm
- Quy chế dân chủ tại cơ sở .... v.... v.....

2.3 Thực hiện chính sách với người lao động.

Hội đồng quản trị, Ban giám đốc đã chủ động phối hợp với BCH công đoàn cơ sở đã kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh giữa người lao động và người sử dụng lao động theo pháp luật, thực hiện tốt các Nghị quyết Đại hội cổ động, Điều lệ và các quy chế, quy định của Công ty, thoả ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết, luôn chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, thực hiện tốt các chế độ quyền lợi liên quan đến người lao động trong đơn vị.

Trong công tác quản lý lao động: Công ty đã rà soát, sắp xếp lại lao động ở các bộ phận sản xuất cho phù hợp với vận hành thiết bị công nghệ lò quay, nghiên cứu bổ sung sửa đổi và ban hành Nội quy lao động, Nội quy khen thưởng kỷ luật của Công ty theo tinh thần tự giác, chấp hành tốt nội quy, quy chế của Công ty. Khuyến khích người lao động có năng suất cao.

Giải quyết kịp thời đúng kỳ hạn tiền lương hàng tháng cho người lao động.

Người lao động ốm đau, thai sản đều được chăm sóc bảo hiểm y tế và giải quyế kịp thời đầy đủ mọi quyền lợi theo các chế độ qui định của nhà nước. Hàng năm công ty đều tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động để có cơ sở phân công, sắp xếp lao động hợp lý.

2.4 Đánh giá chung kết quả hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2011- 2015.

Nhiệm kỳ 2011- 2015 HĐQT đã thực hiện tốt qui chế ở cơ sở, các thành viên HĐQT đều được dân chủ bàn bạc thống nhất trước khi đưa ra nghị quyết bằng hình thức công khai biểu quyết tại các

cuộc họp và thực hiện tốt nghị quyết đã đề ra. HĐQT công ty sẽ tiếp tục giữ vững tinh thần đoàn kết nội bộ tập chung chỉ đạo để ổn định sản xuất tháo gỡ khó khăn để đảm bảo việc làm ổn định và nâng cao đời sống cho người lao động.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch và Báo cáo hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2011- 2015 Kính trình Đại Hội xem xét, thông qua.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ 2016- 2020.

HĐQT nhiệm kỳ 2016- 2020 hoạt động theo đúng điều lệ của công ty cổ phần xi măng Lạng sơn và theo đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước.

Triệu tập các cuộc họp, giao ban định kỳ 1 tháng từ 1 đến 2 lần để xác định chủ trương và kiểm điểm quá trình thực hiện Nghị quyết của đại hội cổ đông và các nghị quyết của Hội đồng quản trị đã đề ra trong kỳ đại hội.

1) Phương hướng, mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2016- 2020:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch thực hiện				
			Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
1	Giá trị SXCN	Tr. Đ	185.000	190.000	200.000	210.000	220.000
2	Doanh thu	Tr. Đ	200.000	210.000	220.000	230.000	240.000
3	Sản phẩm chính						
	- Xi măng	Tấn	200.000	210.000	220.000	230.000	240.000
	- Bê tông đúc sẵn	m3	2.200	2.300	2.350	2.400	2.500
4	Vốn điều lệ Trong đó:Vốn nhà nước Vốn của các cổ đông	Tr. Đ Tr. Đ Tr. Đ	58.389,990 32.962,11	58.389,990 32.962,11	58.389,990 32.962,11	58.389,990 32.962,11	58.389,990 58.398,99
5	Nộp ngân sách NN	Tr. Đ	1.000,0	1.100	1.200	1.300	1.400
6	Lợi nhuận	Tr. Đ	(90.000)	(80.000)	(70.000)	(60.000)	(50.000)
7	Lao động BQ	Người	286	290	290	295	300
8	Thu nhập BB ng/th	Đồng	5.500.000	5.500.000	5.500.000	5.600.000	5.600.000

2) Kế hoạch, nhiệm vụ đầu tư xây dựng cơ bản nhiệm kỳ 2016- 2020:

Năm 2016: Tiếp tục đầu tư xây dựng, lắp đặt hoàn thành công đoạn nghiền xi măng để đưa vào sử dụng trong quý IV năm 2016.

Các năm tiếp theo sẽ đầu tư xây dựng hệ thống kho chứa vật tư, thiết bị đường bãi nội bộ bằng kết cấu bê tông.

Nâng cấp, cải tạo và mua sắm mới một số vật tư, thiết bị quan trọng trong dây chuyền để thay thế thiết bị cũ, lạc hậu nhằm tăng năng suất lao động và cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.

3. Mục tiêu phấn đấu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2016 - 2020 :

Là giữ vững sự ổn định sản xuất kinh doanh, bảo đảm đời sống việc làm thường xuyên cho người lao động, giữ vững và phát triển mở rộng thị trường tiêu thụ các loại sản phẩm. Duy trì, sản xuất ổn định

sản lượng xi măng tăng dần theo từng năm, duy trì chất lượng sản phẩm tốt, an toàn trong sản xuất, đảm bảo vệ sinh môi trường và đạt hiệu quả kinh tế cao. Tạo đà cho sự phát triển kinh tế bền vững và lâu dài của công ty.

Tập chung chỉ đạo triển khai kịp thời có hiệu quả Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội cổ đông, tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng đối với toàn thể CBCN viên trong toàn đơn vị tự giác chấp hành tốt nội quy, quy chế của Công ty, chính sách pháp luật của Nhà nước, lao động tự giác với năng suất, chất lượng cao để phấn đấu hoàn thành các mục tiêu kế hoạch nhiệm kỳ 2016- 2020, duy trì ổn định sản xuất kinh doanh bảo đảm đời sống, việc làm ổn định cho người lao động.

Mỗi bộ phận, phân xưởng, phòng ban đều phải phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch hàng tháng mà công ty giao cho.

Điều hành, chỉ đạo sản xuất kinh doanh tốt, quản lý chặt chẽ định mức vật tư, định mức lao động tiết kiệm vật tư nguyên vật liệu, sử dụng có hiệu quả máy móc thiết bị tăng năng suất lao động, giảm giá thành sản phẩm, tăng năng lực cạnh tranh trên thị trường.

Đẩy mạnh và linh hoạt trong công tác tiếp thị mở rộng thị trường, xây dựng thương hiệu sản phẩm. Thực hiện tốt chiến lược kinh doanh năm trong nhiệm kỳ

Tiếp tục đào tạo nâng cao trình độ tay nghề cho người lao động, đáp ứng tốt điều kiện sản xuất của dây truyền lò quay với công nghệ hiện đại. Rà soát bố trí lao động hợp lý,tổ chức bộ máy quản lý tốt phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của đơn vị.

Phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh tế kế hoạch đề ra của nhiệm kỳ 2016- 2020..

TỔNG GIÁM ĐỐC

S.Đ.K.K.D: 4900102660 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG LẠNG SƠN TP. LẠNG SƠN

NGUYỄN VĂN LỢI

UBND TỈNH LẠNG SƠN
Công ty Cổ phần Xi măng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng Sơn, ngày tháng 5 năm 2016

BÁO CÁO

Kết qủa hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Nhiệm kỳ 2011 - 2015
Phương hướng nhiệm vụ Nhiệm kỳ 2016 - 2020

- Căn cứ Điều 22 và mục 5 Điều 24 Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xi măng Lạng Sơn về tổ chức Đại hội Cổ đông thường niên và đại hội cổ đông nhiệm kỳ theo qui định.
- Căn cứ quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty;
- Căn cứ Báo cáo Tài chính và hồ sơ của Công ty Cổ phần Xi măng Lạng Sơn trong các năm tài chính của nhiệm kỳ 2011 - 2015;
- Căn cứ Báo cáo Kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Thăng Long Lạng Sơn trong các năm 2011, 2012, 2013, 2014 và năm 2015 đối với Công ty Cổ phần Xi măng Lạng Sơn.

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Xi măng Lạng Sơn xin báo cáo trình Đại hội Cổ đông kết qủa hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Nhiệm kỳ 2011-2015 và phương hướng mục tiêu nhiệm vụ nhiệm kỳ 2016- 2020.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY NHIỆM KỲ 2015 - 2020 Ban Kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2011- 2015 gồm: 4 thành viên ban Kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ đúng điều lệ và đúng quy chế hoạt động của công ty trong nhiệm kỳ 2011- 2015.

1. Kết qủa hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2011-2015.

Ban kiểm soát hoàn toàn nhất trí về Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2011- 2015 như đại hội đã thông qua.

2. Kết qủa Hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát

Nhiệm kỳ 2011- 2015, Hội đồng quản trị đã họp 32 phiên họp đều thực hiện theo đúng quy chế hoạt động và Điều lệ tổ chức của Công ty.

Trong quá trình chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ HĐQT hoạt động đã nắm bắt, giải quyết kịp thời và đề ra các Quy chế, Quy định nhanh chóng sát với yêu cầu thực tế sản xuất kinh doanh. HĐQT, Giám đốc Công ty đã kịp thời ban hành, sửa đổi, bổ xung các Quy định, Quy chế giúp cho đơn vị hoạt động đi vào nề nếp.

Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2011- 2015 đã thực hiện họp 23 lần.

- Tham gia họp cùng HĐQT 16 lần.
- Ban Kiểm soát Công ty đã phân công, phân nhiệm cho các thành viên trong từng lĩnh vực cụ thể nhằm chủ động thực hiện tốt công tác kiểm soát trong lĩnh vực mình kiểm soát.
- Tham gia góp ý với Giám đốc Công ty điều hành những mặt tồn tại cần phải sửa đổi, bổ xung để đơn vị thực hiện tốt các mặt quản lý và mang lại lợi ích cho đơn vị.

KẾT QUẢ KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2011- 2015.

1. Về công tác Xây dựng cơ bản:

Trong nhiệm kỳ 2011 - 2015 Ban Giám đốc Công ty cùng ban kiểm soát đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện:

Năm 2013: Đầu tư đồng bộ 2 máy đóng bao xi măng 8 vòi công suất 90 Tấn/ giờ, trị giá khoảng 3,6 Tỷ đồng. Đầu tư 1 dây chuyền nghiền đá công suất 90 Tấn/ giờ, trị giá khoảng 1,3 Tỷ đồng.

Năm 2014: Đầu tư xây dựng mới 1 dây chuyền công đoạn nghiền xi măng công suất 350.000 Tấn/ năm với tổng mức đầu tư: 74.833 Triệu đồng, đến nay đã thực hiện hoàn thành với giá trị khoảng 38, tỷ đồng. Đầu tư xây dựng 1 nhà kho chứa C. Lanh ke diện tích 3.600 m2 giá trị khoảng 2,5 tỷ đồng, Đầu tư 1 dây chuyền nghiền đá công suất 90 Tấn/ giờ, trị giá khoảng 1,3 Tỷ đồng.

Năm 2015:Đầu tư xây dựng 2 nhà kho chứa C.Lanh ke diện tích 3.100 m2 giá trị khoảng 2,2 tỷ đồng, Đầu tư 1 nhà đóng bao xi măng diện tích 160m2 giá trị khoảng 700 triệu đồng. Đầu tư xây dựng 1 trạm Biến áp 4000 KVA- 35/0,4KV phục vụ cho dây chuyền công đoạn nghiền mới.

2. Tình hình chấp hành Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty

2.1. Nhiệm kỳ 2011-2015 Công ty đã chấp hành tốt Điều lệ tổ chức, các nghị quyết, quyết định của HĐQT và các quy định pháp luật, từng bước hoàn thiện các quy định đưa đơn vị hoạt động có hiệu quả.

2.2. Công tác hợp đồng kinh tế như: Hợp đồng mua bán vật tư thiết bị, hợp đồng tiêu thụ sản phẩm xi măng, ống cống, cột điện ly tâm đều chấp hành đúng theo Điều lệ và qui định của pháp luật.

- Các hợp đồng mua sắm vật tư thiết bị đều có báo giá và quyết định chọn nhà cung cấp của HĐQT Công ty. Các hợp đồng tiêu thụ xi măng thực hiện đúng theo Điều lệ và Quyết định của HĐQT.
- Công tác tổ chức tiếp nhận nghiệm thu vật tư đưa vào sản xuất đúng theo quy định, đảm bảo sự kiểm soát chặt chẽ về số lượng, chất lượng không để xảy ra tình trang thất thoát.

2.3. Về thực hiện chế độ đối với người lao động:

- Nhiệm kỳ 2011- 2015 Công ty đã thực hiện tốt chế độ chính sách với người lao động, các công việc đều có định mức, đơn giá và trả lương theo khối lượng sản phẩm hoàn thành, thực hiện chia lương đến từng người lao động thông qua Bảng thanh toán lương và được kiểm soát chặt chẽ.
- Các chế độ Bảo hiểm thực hiện đúng quy định của luật bảo hiểm.

2.4. Các công tác tổ chức sản xuất và điều hành.

Trong tình hình sản xuất thực hiện hiện nay, Công ty đã thực hiện tốt công tác tổ chức sản xuất và điều hành sản xuất. Hàng tháng giao nhiệm vụ đến từng Phòng, Ban, Phân xưởng, Bộ phận. Phân công cụ thể cho từng tập thể và cá nhân phụ trách trong từng lĩnh vực.

Các Phòng, Ban, Phân xưởng đã tương đối hợp lý, phù hợp với điều kiện sản xuất hiện nay.

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2016- 2020

1. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chất lượng hàng hóa khi nhập kho đầu vào của quá trình sản xuất, thực hiện đúng quy chế nhập xuất vật tư, nguyên liệu phụ tùng thay thế nhập kho đều được kiểm nghiệm về số lượng, chủng loại chất lượng theo đúng nội dung, yêu cầu của hợp đồng kinh tế.

2. Chủ động tổ chức 1 lần/ tháng để họp kiểm điểm và bàn biện pháp nhằm tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát để kịp thời tham gia với Tổng giám đốc chỉ đạo điều hành những mặt còn tồn tại cần phải sửa đổi, bổ sung để đơn vị thực hiện tốt các mặt quản lý và mang lại lợi ích cho đơn vị

3, Nắm bắt tình hình, thông tin thị trường kịp thời và đề ra các chính sách bán hàng phù hợp với từng thời điểm để sản phẩm xi măng Lạng Sơn chiếm lĩnh được thị trường, tăng cường công tác quảng bá thương hiệu. Tiêu thụ sản xuất vượt mức kế hoạch đã đề ra, tăng thu nhập cho người lao động.

4. Gắn trách nhiệm của cán bộ quản lý, công nhân sản xuất vào chất lượng sản phẩm, không để tình trạng chạy đua với khối lượng làm tăng giá thành sản xuất và định mức tiêu hao.

5. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản nhiệm kỳ 2016- 2020:

Năm 2016: Tiếp tục đầu tư xây dựng lắp đặt hoàn thành công đoạn nghiền xi măng để đưa vào sản xuất trong quý IV năm 2016. Lắp đặt và đưa vào vận hành trạm biến áp 4000KVA-35/0,4KV để phục vụ dây chuyền công đoạn nghiền xi măng. Đầu tư xây dựng 1 kho chứa vật liệu nổ công nghiệp về địa điểm mới.

- Nâng cấp, cải tạo và mua sắn mới một số vật tư thiết bị quan trọng trng dây chuyền để thay thế thiết bị cũ,lạc hậu nhằm tăng năng xuất lao động và cải thiện điiều kiện làm việc cho người lao động.
- Các năm tiếp theo sẽ đầu tư xây dựng hệ thống kho chứa vật tư, nguyên liệu, đường bãi nội bộ và các công trình phụ trợ khác.

Trên đây là báo cáo kết quả kiểm soát nhiệm kỳ 2011 - 2015 và phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 2016 - 2020 của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Xi măng Lạng Sơn.

T/M BAN KIỂM SOÁT

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG LẠNG SƠN

Nguyễn Văn Trọng

CÔNG TY CỔ PHẦN
XI MĂNG LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phú

Lạng sơn, ngày 31 tháng 03 năm 2016

BÁO CÁO
CÔNG KHAI MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH VÀ PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2015

- Căn cứ vào Quyết định số 192/2004/QĐ - TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế công khai tài chính và Thông tư hướng dẫn số 29/2005/TT - BTC ngày 14/04/2005 của Bộ tài chính hướng dẫn quy chế công khai tài chính Nhà nước.

- Căn cứ quy định của chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT - BTC ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính) và các văn bản bổ sung sửa đổi tính đến thời điểm hiện hành.

- Căn cứ vào kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015.

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần xi măng Lạng Sơn.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xi măng Lạng Sơn xin báo cáo công khai một số chỉ tiêu tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2015 như sau:

I/ Công khai các chỉ tiêu tài chính:

1. **Về tình hình tài chính của Công ty**: Gặp rất nhiều khó khăn.

Theo đánh giá chủ quan thì nhu cầu về xi măng năm 2015 vẫn rất ổn định, sản phẩm xi măng của Công ty cơ bản đáp ứng tốt nhu cầu thị trường và có phần tăng trưởng. Tuy nhiên thị trường xuất khẩu clanhke giảm mạnh, sản lượng clanhke xuất bán năm 2015 chỉ bằng 30% so với năm 2014. Đồng thời giá bán xi măng năm 2015 chỉ đạt 63% so với giá thành sản xuất sản phẩm, giảm 3,6% so với năm 2015. Do vậy tổng doanh thu cả năm 2015 giảm 15% so với năm trước.

Chi phí lãi vay ngân hàng và khấu hao rất lớn, chiếm gần 30% giá thành sản phẩm. Năm 2015 chi phí trả nợ tiền gốc và tiền lãi vay ngân hàng là 22 tỷ đồng (Tiền gốc 10 tỷ, tiền lãi 12 tỷ đồng) tăng thêm 2 tỷ so với năm 2014. Theo kế hoạch trả nợ của Ngân hàng Nhà nước, năm 2016 Công ty phảI tiếp tục thanh toán nợ gốc + lãi vay ngân hàng là 25 tỷ đồng. Sức ép gốc + lãi vay ngân hàng ảnh hưởng rất lớn tới hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị.

Ngoài ra trong năm 2015 dây chuyền sản xuất phảI dừng hoạt động để thực hiện đại tu, sửa chữa rất nhiều ngày, tổng số ngày dừng lò theo thống kê của phân xưởng cơ điện lên đến hơn 3.500 giờ, tương đương với 150 ngày = 5 tháng/ năm. Thời gian dừng như trên ảnh hưởng không nhỏ tới năng suất sản lượng của Các khoản chi phí sửa chữa rất lớn cũng ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

Chi phí điện năng rất lớn, số lượng điện năng tiêu thụ quá cao và không đồng thuận với sản lượng sản xuất đạt được. Tổng sản lượng điện tiêu thụ cả năm lên đến 25.000.000 kwh, chiếm bình quân 157 kwh/ tấn clanhke (Chiếm gần 20% giá thành sản phẩm). Số tiền điện cả năm 2015 cho hoạt động sản xuất của Công ty là 41 tỷ đồng (Sử dụng bình quân cho 1 tháng hoạt động liên tục lên đến 5,5 tỷ đồng). Công nhân lao

động chưa nâng cao ý thức tiết kiệm điện gây nên tình trạng thất thoát điện vẫn chưa được giải quyết toàn diện.

Từ những nguyên nhân trên, kết quả năm 2015 lỗ 100,53 tỷ đồng. Số lỗ luỹ kế tại 31/12/2015 là 386,778 tỷ đồng, âm vốn chủ sở hữu là 324,333 tỷ đồng tương đương -5,5 lần.

Tuy nhiên, HĐQT, Ban giám đốc cùng toàn thể CBCNV vẫn nêu cao tinh thần đoàn kết, phấn đấu giữ được sự ổn định trong sản xuất. Hiệu quả thể hiện rõ ở việc Công ty vẫn ổn định việc làm cho người lao động, cố gắng hết sức trong việc nộp BHXH, BHYT, BHTN cũng như thanh toán các khoản tiền lương, bồi dưỡng độc hại, bồi dưỡng ca 3 cho người lao động. Thu nhập bình quân người lao động vượt 13,33% so với năm 2014.

Một số chỉ tiêu thực hiện năm 2015

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2014	Năm 2015	So sánh (%)
1	Giá trị sản xuất	Triệu đ	199.929	177.596	88,83
2	Sản lượng sản phẩm				
	- Xi măng	Tấn	206.688	181.867	87,99
	- Bê tông đúc sẵn	m3	2.318,37	2.319	100,04
3	Vốn điều lệ :	Triệu đ	58.389,99	58.389,99	100
	Trong đó:- Vốn nhà nước	Triệu đ	25.427,88	0	-
	- Vốn của các cổ đông	Triệu đ	32.962,11	58.389,99	-
4	Doanh thu	Triệu đ	210.949	184.469	87,45
5	Lợi nhuận	Triệu đ	(84.427)	(100.537)	119,08
6	Nộp ngân sách	Triệu đ	1.874,63	1.178,72	62,82
7	Số lao động bình quân	Người	335	286	85,37
8	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/th	4.696	5.322	113,33

- Năm 2015 Công ty đã hết sức cố gắng trong việc đôn đốc thu hồi công nợ phải thu của khách hàng, nhưng hầu như các khoản nợ đều là nợ đọng kéo dài từ rất lâu, có các khoản nợ đã trên 10 năm đến nay khả năng thu hồi là rất khó khăn, tổng số tiền của các đơn vị này lên đến hơn 4,8 tỷ đồng.

- Để có nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, ngoài việc vay hạn mức tín dụng Ngân hàng BIDV Lạng Sơn, Công ty còn phải huy động vay vốn của cá nhân ngoài Công ty. Tại thời điểm 31/12/2015 tổng số vay ngắn hạn cá nhân là 51,2 tỷ đồng.

- Tuy gặp rất nhiều khó khăn nhưng Công ty luôn luôn cố gắng hết sức trong việc cân đối nguồn tài chính để đảm bảo giữ hoạt động sản xuất của nhà máy được ổn định. Vừa thực hiện thanh toán tiền mua vật tư phát sinh phục vụ sản xuất, vừa thanh toán đầy đủ tiền lương và đảm bảo chế độ bồi dưỡng ca3, độc hại cho người lao động, Năm 2015 tổng quỹ tiền lương thực hiện toàn Công ty là 18,265 tỷ đồng, Chi phí bồi dưỡng ca3, độc hại, ăn giữa ca: 1,15 tỷ đồng.

- Thực hiện nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho cán bộ công nhân viên toàn Công ty năm 2015 là 1,23 tỷ đồng

- Quý IV năm 2015 Công ty thực hiện chi trả 1/3 tiền trợ cấp nghỉ thôi việc cho 64 CBCNV lao động nghỉ thôi việc từ tháng 7/2013 số tiền 651,7 triệu đồng.

Bên cạnh đó Công ty luôn luôn tuân thủ đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước cũng như các chế độ, chính sách, pháp luật hiện hành. Việc thực hiện thanh toán các khoản chi phí mua vật tư, nguyên vật liệu được thực hiện cân đối hài hoà với việc thanh toán dần các khoản nợ người bán, nợ ngân hàng.

2. Về tình hình đầu tư cho hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Giai đoạn II của Dự án " Đầu tư đồng bộ công đoạn nghiền xi măng công suất 350.000 tấn/ năm vẫn đang trong giai đoạn hoàn thiện. Trong năm 2015 Công ty tiếp tục nhập khẩu thiết bị vật tư để hoàn thiện lắp đặt dây chuyền máy nghiền bi công suất 80tấn/ giờ và thực hiện sửa chữa lớn khác khoảng 8 tỷ đồng.

- Tiếp tục đầu tư mua thêm một máy đá số II trị giá khoảng 1,3 tỷ đồng

- Tiếp tục đầu tư xây dựng hệ thống kho bãi chứa clanhke. Do khối lượng XDCB chưa quyết toán nên giá trị ước tính đến thời điểm 31/12/2015 là khoảng 1,3 tỷ đồng.

- Trang bị máy tính, máy in, đồ dùng văn phòng cho các phòng ban chuyên môn: 85 triệu đồng.

Tổng cộng các khoản chi phí đầu tư, mua sắm trên khoảng 11 tỷ đồng.

II/. Tình hình phân phối lợi nhuận và trích lập các khoản dự phòng:

Tổng lợi nhuận năm 2015 lỗ: 100,53 tỷ đồng. Do vậy Công ty không thể trích lập dự phòng các khoản theo quy định cũng như trích cổ tức cho các cổ đông.

Trên đây là báo cáo về việc công khai một số chỉ tiêu tài chính và tình hình phân phối lợi nhuận năm 2015 của Công ty cổ phần xi măng Lạng Sơn. Xin kính trình Đại Hội!

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG LẠNG SƠN

KẾ TOÁN TRƯỞNG

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG LẠNG SƠN

Lý Kim anh

BÁO CÁO MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU NĂM 2015

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	So sánh (%) 2015/2014
A. Tình hình tài chính			
I. Tài sản ngắn hạn	**48.123.229.630**	**43.397.381.811**	**90,18**
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	3.153.557.959	481.442.771	15,27
2. Các khoản phải thu	11.473.897.951	18.049.286.963	157,31
3. Hàng tồn kho	29.981.198.689	22.793.663.342	76,03
4. Tài sản ngắn hạn khác	3.514.575.031	2.072.988.735	58,98
II. Tài sản dài hạn	**443.880.337.744**	**405.595.483.994**	**91,37**
1. Tài sản cố định	402.977.385.160	356.421.355.346	88,45
Nguyên giá	607.528.993.529	608.753.993.529	100,20
Giá trị hao mòn luỹ kế	(204.551.608.369)	(252.332.638.183)	123,36
2. Chi phí XDCB	40.760.777.131	44.920.619.895	110,21
3. Cái khoản đầu tư tài chính dài hạn	-	-	-
4. Tài sản dài hạn khác	142.175.453	4.253.508.753	2.991,73
III. Nợ phải trả	**715.799.620.773**	**773.326.651.335**	108,04
1. Nợ ngắn hạn	277.879.920.773	294.671.951.335	106,04
2. Nợ dài hạn	437.919.700.000	478.654.700.000	109,30
IV. Vốn chủ sở hữu	**(223.796.053.399)**	**(324.333.785.440)**	144,92
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	58.389.990.000	58.389.990.000	100,00
2. Quỹ đầu tư phát triển	3.117.410.786	3.117.410.786	100,00
3. Quỹ dự phòng tài chính	852.159.089	852.159.089	100,00
4. Thặng dư vốn cổ phần	85.000.000	85.000.000	100,00
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(286.240.613.274)	(386.778.345.315)	135,12
B. Kết quả kinh doanh			
1. Tổng doanh thu	210.949.859.096	184.468.905.714	87,45
2. Tổng lợi nhuận	(84.427.070.889)	(100.537.732.041)	119,08
3. Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	(84.427.070.889)	(100.537.732.041)	119,08
4. Tổng số nộp ngân sách trong năm	1.874.635.637		-
5. Số lao động bình quân trong năm	335	259	77,31
6. Thu nhập bình quân người/tháng	4.696.000	4.677.000	99,60
C Các chỉ tiêu đánh giá khác			
1. Cơ cấu tài sản			
Tài sản dài hạn trên tổng tài sản	90,22	90,13	99,91
Tài sản ngắn hạn trên tổng tài sản	9,78	9,67	98,82
Nợ phải trả trên tổng nguồn vốn	145,49	172,24	118,39
2. Cơ cấu nguồn vốn			
Nợ phải trả trên tổng tài sản	145,49	172,24	118,39
Nguồn vốn CSH/ Tổng nguồn vốn	(45,49)	(72,24)	158,81
Tổng nợ trên vốn chủ sở hữu	(319,84)	(238,44)	74,55
3. Khả năng thanh toán			
Khả năng thanh toán nhanh	(9,65)	(7,57)	78,43
Khả năng thanh toán hiện hành	17,32	14,73	85,04
4. Tỷ suất lợi nhuận			
Tỷ suất lợi nhuận/ Tổng tài sản	(17,16)	(20,56)	119,82
Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu thuần	(40,03)	(54,50)	136,16
Tỷ suất lợi nhuận/ Nguồn vốn CSH	(144,59)	(172,18)	119,08

Lạng Sơn, ngày 31 tháng 03 năm 2016

LẬP BIỂU	KẾ TOÁN TRƯỞNG	TỔNG GIÁM ĐỐC
Vũ Thị Anh Thơ	Lý Kim Anh	Nguyễn Văn Lợi

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG LẠNG SƠN

CÔNG TY CỔ PHẦN
Xi măng Lạng Sơn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng sơn, ngày 20 tháng 05 năm 2016

BÁO CÁO MỨC CHI THÙ LAO HĐQT, BKS NĂM 2015
DỰ KIẾN MỨC CHI THÙ LAO HĐQT, BKS NĂM 2016
Công ty cổ phần Xi măng Lạng Sơn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2005.
Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần xi măng Lạng Sơn ngày 01/07/2013.

I. HĐQT Công ty báo cáo mức chi thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT thực hiện trong năm 2015 như sau:

1. Mức chi cho HĐQT

STT	Chức danh	Số tiền (đồng/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	2.000.000
2	Phó chủ tịch HĐQT	2.000.000
3	Thành viên HĐQT (3 thành viên)	1.000.000
4	Thư ký HĐQT	500.000

2. Mức chi cho BKS

STT	Chức danh	Số tiền (đồng/tháng)
1	Trưởng BKS	1.000.000
3	Thành viên BKS (2 thành viên)	500.000

II. Dự kiến mức chi trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2016

Tiền thù lao được thực hiện gắn với hiệu quả sản xuất kinh doanh, kết quả quản lý, điều hành hoặc kiểm soát theo quy định tại Nghị định số 51/2013/NĐ-CP ngày 14/05/2013 của Chính phủ và thông tư số 19/2013/TT-BLĐTBXH ngày 09/9/2013. Dự kiến mức chi trả năm 2016 không cao hơn số thực hiện của năm 2015.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xi măng Lạng Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG LẠNG SƠN

Nguyễn Văn Lợi

CÔNG TY CỔ PHẦN
Xi măng Lạng Sơn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng sơn, ngày 20 tháng 05 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN NĂM 2016
Công ty cổ phần Xi măng Lạng Sơn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2005.

Căn cứ luật chứng khoán số 70/2006/QH11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006.

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần xi măng Lạng Sơn tại điều 14 khoản d "Thông qua danh sách lựa chọn công ty kiểm toán" phải được thảo luận và thông qua Đại hội.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xi măng Lạng Sơn đã họp, bàn bạc và đi đến thống nhất lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2016 là đơn vị có đủ điều kiện kiểm toán Công ty đại chúng đã niêm yết theo quy định của Bộ tài chính và việc lựa chọn cụ thể đơn vị kiểm toán sẽ do HĐQT thống nhất sau.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xi măng Lạng Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Lợi

CÔNG TY CỔ PHẦN
Xi măng Lạng Sơn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng sơn, ngày 20 tháng 05 năm 2016

TỜ TRÌNH
V/v CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỒNG THỜI LÀM TỔNG GIÁM ĐỐC Nhiệm kỳ 2016-2020 Công ty cổ phần Xi măng Lạng Sơn

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2005.

Căn cứ điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Xi măng Lạng Sơn tại điều 14: Việc Chủ tịch HĐQT đồng thời làm Tổng Giám đốc phải được thảo luận và thông qua Đại hội đồng Cổ đông.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xi măng Lạng Sơn đã họp, bàn bạc và đi đến thống nhất. Để thuận tiện cho việc điều hành Công ty Hội đồng quản trị thống nhất phương án: Chủ tịch HĐQT đồng thời làm Tổng giám đốc điều hành Công ty nhiệm kỳ 2016-2020.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xi măng Lạng Sơn kính trình Đại hội cổ đông thông qua.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG LẠNG SƠN

Lý Kim Anh

CÔNG TY CỔ PHẦN **XI MĂNG LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06- TB/HĐQT	*Lạng Sơn, ngày 05 tháng 05 năm 2016*

THÔNG BÁO

Về việc: Thực hiện thoái vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp

Thực hiện Quyết định số 1325/QĐ-UBND ngày 04/8/2015 của UBND Tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt Phương án thoáI vốn nhà nước tại Công ty cổ phần xi măng Lạng Sơn.

Hội đồng quản trị và Người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp đã phối hợp với Sở tài chính, Sở xây dựng, Sở kế hoach - Đầu tư để triển khai thực hiện các buớc công việc của quy trình thoáI vốn nhà nước trên sàn giao dịch chứng khoán (Upcom) theo quy định

Ngày 08/12/2015 việc chuyển nhượng toàn bộ phần vốn nhà nước tại Công ty cổ phần xi măng Lạng Sơn đã hoàn thành trên sàn Upcom. Toàn bộ phần vốn nhà nước tại Công ty đã được chuyển nhượng cho các cổ đông khác thành công.

Ngày 28/12/2015 Bà Nguyễn Anh Yến – Người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp đã có báo cáo số 61/CTXM-NĐD báo cáo UBND Tỉnh về kết quả chuyển nhượng cổ phần nhà nước tại Công ty cổ phần xi măng Lạng Sơn. Kết thúc và hoàn thành việc thực hiện thoái vốn nhà nước tại Công ty cổ phần xi măng Lạng Sơn.

Xin ttân trọng thông báo toàn thể đại hội cổ đông được biết.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG LẠNG SƠN

Nguyễn Văn Lợi

Nơi nhận:
- Đại hội đồng cổ đông.
- Lưu hồ sơ